

Số: 642 /BC-UBND

An Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Về tình hình, kết quả thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 lần 1 của tỉnh An Giang

Thực hiện Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 lần 1 của tỉnh An Giang như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tham gia ý kiến đối với văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính và thực hiện đánh giá tác động quy định về thủ tục hành chính¹

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính. Đầu năm đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang giao Sở Tư pháp thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ: đóng góp ý kiến và đánh giá tác động 06 dự thảo văn bản cụ thể: (1) đánh giá tác động Quy định đơn giản hóa một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (06 thủ tục hành chính); (2) đánh giá tác động Quy định về thủ tục xác nhận phù hợp, đề nghị bổ sung điều chỉnh quy hoạch đối với địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng xăng dầu, cửa hàng kinh doanh LPG tỉnh An Giang của Sở Công thương (04 thủ tục hành chính); (3) góp ý dự thảo Quyết định ban hành trình tự, thủ tục xét duyệt và tiêu chí lựa chọn đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang của Sở xây dựng (01 thủ tục hành chính); (4) góp ý Quy chế một cửa liên thông về trình tự đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh An Giang của Sở Kế hoạch và đầu tư (09 thủ tục hành chính); (5) góp ý Quyết định ban hành quy định một số thủ tục liên quan đến quy trình tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh An Giang của Sở Công thương (09 thủ tục hành chính); (6) góp ý Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm của Sở Y tế (03 thủ tục hành chính).

¹ Báo cáo số 645/BC-UBND ngày 01/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả đánh giá tác động quy định thủ tục hành chính tại địa phương.

Báo cáo số 644/BC-UBND ngày 01/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả tham gia ý kiến về thủ tục hành chính quy định trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

2. Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính²

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp tiến hành thẩm định 02 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan tới 10 thủ tục hành chính. Cụ thể:

+ Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc Quy định về thủ tục xác nhận phù hợp; đề nghị bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch đối với địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng xăng dầu, cửa hàng kinh doanh LPG tỉnh An Giang.

+ Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc Quy định đơn giản hóa một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Công bố, công khai, nhập dữ liệu TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia³

Từ đầu năm đến nay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 22 quyết định công bố, công bố sửa đổi, bổ sung và công bố bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của một số cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

1) Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 về việc công bố ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực môi trường của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang.

2) Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang.

3) Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4) Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh An Giang.

5) Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 về việc công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính.

6) Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị hủy bỏ thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

7) Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh An Giang.

8) Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang.

9) Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

10) Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang.

² Báo cáo số 646/BC-UBND ngày 01/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thẩm định về thủ tục hành chính quy định trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương

³ Báo cáo số 643/BC-UBND ngày 01/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về số thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật được công bố, công khai tại địa phương.

11) Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang.

12) Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh An Giang.

13) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang.

14) Quyết định số 2115/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

15) Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang.

16) Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 về việc công bố TTHC lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

17) Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 về việc công bố bộ thủ tục hành chính của UBND tỉnh.

18) Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 ban hành Danh mục các thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

19) Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 về việc công bố bộ TTHC chung áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang.

20) Quyết định số 2728/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 về việc công bố bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và đầu tư.

21) Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 về việc công bố TTHC lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

22) Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc công bố bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thanh tra tỉnh.

Đến nay tổng số TTHC được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố là: 1.234 thủ tục cấp tỉnh; 251 thủ tục cấp huyện; 98 thủ tục cấp xã. Tất cả các thủ tục hành chính đã công bố đang được nhập vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về thủ tục hành chính⁴

Thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tư pháp thực hiện việc tiếp nhận và xử lý KNPA, theo đó đã tiếp nhận 16 phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc thực hiện TTHC, chủ yếu trong các lĩnh vực hành chính tư pháp, đất đai, thủy sản, lao động. Đến nay, đã có 16/16 phản ánh, kiến nghị được giải quyết, điển hình là phản ánh kiến nghị về đăng ký hoạt động tàu cá của ông Nguyễn Văn Bình; phản ánh kiến nghị của bà Trần Kim Trúc về việc thực hiện

⁴Báo cáo số 647/BC-UBND ngày 01/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo thẩm quyền.

thủ tục duyệt hợp đồng lao động; phản ánh kiến nghị của bà Thanh về hồ sơ đề nghị xác nhận quốc tịch Việt Nam; phản ánh kiến nghị của công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Lộc Phát về tổ chức thực hiện chương trình khuyến mại; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh xử lý phản ánh kiến nghị của bà Trần Trịnh Thanh Thảo về việc hưởng trợ cấp thai sản. Hình thức tiếp nhận và giải quyết phản ánh kiến nghị: trực tiếp qua trao đổi bằng điện thoại với các cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, văn bản hoặc mời các đơn vị có liên quan họp thông nhất phương án giải quyết.

5. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh được thực hiện dưới nhiều hình thức như: phát sóng truyền hình, phát tờ bướm, cung cấp thông tin cơ quan kiểm soát TTHC trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả TTHC, lồng ghép các cuộc hội họp, Đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 23/4/2014...

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất cho Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị công bố Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang và Công an tỉnh cũng tổ chức Hội nghị nhằm công bố, công khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công an.

Nhằm tiếp tục tăng cường hoạt động truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính, đồng thời thông tin chính xác địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị cho tổ chức, cá nhân, giao Sở Tư pháp triển khai việc sửa đổi thông tin trên các bảng pano tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính đặt trên các tuyến đường tại 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (thực hiện được 05 bảng đặt tại 05/11 huyện, thị xã, thành phố), dự kiến tổ chức Hội nghị công bố Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

6. Nội dung khác

a) Thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối tại các Sở, Ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

Nhằm huy động sự tham gia của cán bộ, công chức vào việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của công tác kiểm soát thủ tục hành chính, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố danh sách cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã gồm 442 người. Từ đầu năm đến nay, đã tiến hành 04 lần rà soát, củng cố đội ngũ này nhằm đảm bảo hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được ổn định (Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 19/01/2016; Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/4/2016; Quyết định số 2153/QĐ-UBND ngày 29/7/2016; Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 16/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh sách cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang). Giao Sở Tư pháp tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho đội ngũ cán bộ là đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, lớp tập huấn có 185 lượt người tham dự nhằm trang bị kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cơ bản cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

b) Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương

- Để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát TTHC và tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về kiểm soát TTHC theo quy định pháp luật, trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện, chỉ đạo, điều hành công tác kiểm soát TTHC, cụ thể như:

+ Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch số 60/KH-STP ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Sở Tư pháp về tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016.

+ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch số 61/KH-STP ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Sở Tư pháp về kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016.

+ Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Về việc ban hành Kế hoạch rà soát quy định thủ tục hành chính năm 2016.

+ Công văn số 213/UBND-TH ngày 26/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện một số hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016.

+ Chỉ thị số 3270/CT-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh về việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Về tình hình thực hiện niêm yết công khai các quy định về thủ tục hành chính

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC, việc công khai TTHC trên địa bàn tỉnh An Giang được thực hiện bằng nhiều hình thức như:

- Niêm yết trên bảng đặt tại trụ sở cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, theo báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước. Hầu hết các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả Kết quả cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đã niêm yết thủ tục hành chính bằng hình thức này.

- Công khai thủ tục hành chính trên mạng điện tử (Internet), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 03/2014/CT-UBND về việc tăng cường công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh, theo đó Sở Tư pháp đã đăng tải tất cả Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên Cổng thông tin điện tử. Ngoài ra, các Sở, Ban ngành tỉnh cũng đăng tải bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết lên Cổng thông tin điện tử của cơ quan mình.

- Công khai thủ tục hành chính thông qua các hình thức khác: ngoài việc công khai TTHC theo hình thức bắt buộc kể trên, cơ quan chủ trì công tác kiểm soát TTHC của tỉnh đã thực hiện việc đóng cuốn các Bộ thủ tục hành chính để các cơ quan hành chính nhà nước đặt tại bàn làm việc cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ và bàn tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh tại Thông báo kết luận số 07/TB-BCĐ ngày 11/4/2016, giao Sở Tư pháp nghiên cứu hình thức niêm yết đảm bảo đơn giản, ngắn gọn và dễ hiểu nhất, theo đó Sở Tư pháp đã rút gọn bộ thủ tục hành chính, được niêm yết theo từng lĩnh vực và mỗi thủ tục chỉ gồm những nội dung cơ bản như thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết và mức phí, lệ phí. Số lượng bộ TTHC đã in ấn và cấp phát cho 156 xã, phường, thị trấn là 5.940 cuốn; 11 huyện, thị xã, thành phố là 1.235 cuốn và 08 Sở, ban, ngành cấp tỉnh là 285 cuốn.

d) Về công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch số 61/KH-STP ngày 24/12/2015 của Sở Tư pháp về việc kiểm tra thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2016 và thành lập Đoàn Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC theo Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh do Sở Tư pháp chủ trì và đại diện một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh).

Trong quý II và quý III năm 2016, Đoàn Kiểm tra đã tổ chức kiểm tra việc giải quyết TTHC tại 11 huyện, thị, thành phố, 11 xã, phường, thị trấn và một số cơ quan, ban ngành tỉnh: Sở Giáo dục và đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng. Qua kiểm tra phát hiện một số hạn chế như: một số xã chỉ mới niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị ở mặt sau phiếu tiếp nhận và trả kết quả mà không niêm yết tại trụ sở; tình trạng hồ sơ trễ hạn nhiều (chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai). Cụ thể: huyện Châu Thành 169 hồ sơ trễ hạn, huyện Phú Tân kiểm tra 06 hồ sơ thì có 05 hồ sơ trễ hạn, huyện An Phú có 16 hồ sơ trễ hạn, huyện Chợ Mới có đến hơn 10% trên tổng số hồ sơ về đất đai bị trễ hạn (1.174 hồ sơ trễ hạn).... Riêng huyện Tri Tôn, không thực hiện tổng hợp số liệu tiếp nhận TTHC liên quan đến đất đai.

Nguyên nhân trễ hạn là hiện nay tỉnh đang thực hiện mô hình đăng ký đất đai một cấp nên ảnh hưởng đến quy trình, thời hạn giải quyết hồ sơ; mặt khác số lượng hồ sơ tồn đọng chuyển giao từ huyện sang chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai rất nhiều, thiếu nhân lực thực hiện việc đo đạc (huyện An Phú), việc xác định ranh đất, trích lục hồ sơ đất đai (huyện Châu Thành), trễ hạn do việc xác định không đúng thời gian niêm yết công khai tại cấp xã (huyện An Phú), do Kho Bạc huyện không bố trí người tại Bộ phận Một cửa để thu phí liên quan đến quyền sử dụng đất mà hướng dẫn người dân nộp tại Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp trên địa bàn (huyện Chợ Mới).

Đoàn Kiểm tra đã đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn về việc thực hiện tốt liên thông thủ tục hành chính khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế và đăng ký cư trú cho trẻ em dưới 6 tuổi theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của liên tịch Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

đ) Chuẩn hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm 2015

Giao Sở Tư pháp chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành rà soát, chuẩn hóa Bộ thủ tục hành chính các cấp trên cơ sở Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015; ban hành Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang. Đảm bảo các thủ tục hành chính được ban hành một cách chặt chẽ, nội dung đơn giản, dễ hiểu và

để thực hiện; phù hợp với mục tiêu quản lý hành chính nhà nước; bảo đảm quyền bình đẳng của các đối tượng thực hiện thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian và chi phí tuân thủ của cá nhân, tổ chức và cơ quan hành chính nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả của thủ tục hành chính.

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2015 thông qua Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính tỉnh An Giang trọng tâm năm 2015. Đến nay, có 11/18 Sở, ban, ngành đã hoàn thành việc rà soát, chuẩn hóa bộ TTHC của cơ quan mình. Các cơ quan còn lại đang trong quá trình rà soát, chuẩn hóa theo Quyết định công bố của Bộ, ngành Trung ương (xem Phụ lục 1). Qua rà soát, các cơ quan đã đề xuất bãi bỏ 5 TTHC, ban hành mới 680 TTHC, thay thế 519 TTHC.

e) Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ (Chương trình hành động số 377/CTr-UBND ngày 14/7/2016)

Thực hiện Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 27/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện năm 2016 Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đề xuất danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định của hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, Ban, ngành trên địa bàn tỉnh An Giang. Đến nay, Sở Tư pháp nhận được 18 văn bản đề xuất danh mục thủ tục hành chính của 18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. Kết quả tổng hợp như sau: Có 14/18 cơ quan có TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết, còn 04 cơ quan không có TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết là Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao du lịch, Thanh tra tỉnh và Sở Ngoại vụ; Có 425/1.234 TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết, đạt tỷ lệ 34%; Thời gian cắt giảm bình quân của mỗi TTHC đạt tỷ lệ 37% (xem Phụ lục 2).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi, ưu điểm

- Luôn được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy trong việc chủ động triển khai công tác cải cách TTHC trên cơ sở bám sát quy định pháp luật hiện hành.

- Các cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát, thống kê, kiến nghị, đề xuất, cập nhật, sửa đổi các Bộ TTHC như Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương...

- Một số địa phương như thành phố Châu Đốc, huyện Tịnh Biên, huyện An Phú, huyện Châu Phú có sự quan tâm, tích cực chủ động thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Tư pháp.

2. Hạn chế, vướng mắc

a) Hạn chế

- Cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát TTHC một số đơn vị chưa có sự quan tâm, đầu tư đúng mức cho công tác kiểm soát TTHC nên thiếu sự chủ động trong việc xin ý kiến chỉ đạo của người có thẩm quyền. Tổ chức thực hiện một số công việc hiệu quả chưa cao, như cơ quan chuyên môn chưa quan tâm đóng góp bộ thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã đối với những lĩnh vực liên quan chức năng quản lý của ngành mình; thời gian xử lý phản ánh, kiến nghị trong một số trường hợp còn kéo dài do chưa có sự phối hợp giữa cơ quan có phản ánh với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp

nên việc triển khai thực hiện còn bị động, chưa kịp thời; chế độ thông tin báo cáo chưa đầy đủ, chưa đúng thời hạn quy định gây khó khăn cho việc tổng hợp số liệu báo cáo. Cụ thể như:

+ Đối với báo cáo bằng văn bản giấy: UBND huyện Thoại Sơn chưa gửi báo cáo; UBND huyện Tri Tôn tổng hợp số liệu về tình hình giải quyết thủ tục hành chính chưa đầy đủ.

+ Đối với báo cáo trên hệ thống quản lý và đánh giá kiểm soát thủ tục hành chính: các xã, phường, thị trấn chưa nhập báo cáo: Bình Đức; Bình Khánh; Đông Xuyên; Mỹ Hòa; Mỹ Long; Mỹ Phước; Mỹ Quý; Mỹ Thạnh; Mỹ Thới; Mỹ Hòa Hưng; Mỹ Khánh (thành phố Long Xuyên); An Tức, Cô Tô, Vĩnh Phước (huyện Tri Tôn); thị trấn Chợ Mới, An Thạnh Trung, Kiến An, Long Điền A, Long Điền B, Long Giang, Mỹ Hội Đông (huyện Chợ Mới); An Hòa, Bình Thạnh, Cần Đăng, Tân Phú, Vĩnh An, Vĩnh Bình, Vĩnh Hanh, Vĩnh Lợi, Vĩnh Thành (huyện Châu Thành); thị trấn Chợ Vàm, Phú Mỹ, Hiệp Xương, Hòa Lạc, Phú Bình, Phú Hiệp, Phú Hưng, Phú Lâm, Phú Long, Phú Thành, Phú Thạnh, Phú Thọ, Tân Hòa (huyện Phú Tân).

- Công tác truyền thông, công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC tuy đã được triển khai thường xuyên, đồng bộ nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu huy động tối đa sự tham gia của người dân vào công tác kiểm soát TTHC thông qua kênh phản ánh, kiến nghị. Việc phản hồi kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân về Sở Tư pháp tại một số nơi còn chậm. Nguyên nhân: (1) cán bộ, công chức một số nơi được phân công tham mưu xử lý công việc chưa có sự chủ động tích cực tham mưu người có thẩm quyền giải quyết; (2) một số đơn vị giải quyết ngay thủ tục hành chính cho người dân sau khi có phản ánh kiến nghị, sau đó mới có kết quả thông tin về Sở Tư pháp.

b) Vướng mắc

- Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính cũng như chuẩn hóa TTHC còn chậm, chất lượng rà soát chưa cao.

- Tính minh bạch của một số TTHC của Bộ, ngành công bố chưa cao, nhất là nội dung về thành phần hồ sơ, không quy định cụ thể loại giấy tờ; phí, lệ phí không được quy định cụ thể; thời hạn giải quyết chưa quy định cụ thể ... Vấn đề này gây khó khăn cho địa phương trong quá trình chuẩn hóa, công bố các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

- Việc chuẩn hóa TTHC: một số Bộ ngành đã có Quyết định công bố TTHC chuẩn hóa nhưng căn cứ pháp lý trong nội dung TTHC đã hết hiệu lực hoặc chỉ công bố chuẩn hóa Danh mục TTHC mà chưa chuẩn hóa nội dung TTHC.

- Việc tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính còn gặp khó khăn do một số định mức về mức thu nhập bình quân, định mức vùng miền, định mức chi phí dịch vụ chưa cụ thể.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 03 THÁNG CUỐI NĂM 2016

- Ban hành các Kế hoạch:

+ Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017;

+ Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2017;

+ Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện:

+ Triển khai Chỉ thị số 3270/CT-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh về việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang.

+ Cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

+ Góp ý các Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính do các Sở, ban, ngành dự thảo gửi đến.

+ Kiểm tra chất lượng thủ tục hành chính do các Sở, ban, ngành rà soát, cập nhật.

+ Hoàn thiện thể chế, tổ chức bộ máy của Trung tâm tiếp nhận và Trả kết quả cấp tỉnh để đưa vào hoạt động.

- Báo cáo Kiểm soát thủ tục hành chính chính thức năm 2016.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Nhằm đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao hơn trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, kiến nghị một số vấn đề sau đây:

- Tập huấn nghiệp vụ về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; việc khai thác sử dụng hệ thống quản lý đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính cho phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Hướng dẫn việc thành lập Ban chỉ đạo Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 – 2020 theo Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ như về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng thành viên Ban Chỉ đạo, thành phần cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo ở địa phương.

Trên đây là báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 lần 1 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, kính gửi Bộ Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ tư pháp (file điện tử);
 - Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
 - TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội An Giang;
 - Đảng Ủy khối Dân chính Đảng;
 - Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ;
 - Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Sở, Ban ngành tỉnh;
 - UBND huyện, thị xã, thành phố;
 - UBND xã, phường, thị trấn;
 - Công thông tin điện tử tỉnh An Giang (file điện tử - đăng tải B/C);
 - Lưu VT, NC.
- } (qua Email);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung

Phụ lục 1
TÌNH HÌNH BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ CHUẨN HÓA TTTC THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN CẤP TỈNH
(Đính kèm Báo cáo số 642/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Tình hình ban hành QĐ công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị		Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ, ngành Trung ương
		Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	
1	Sở Công Thương	Quyết định số 1890/QĐ- UBND ngày 07/7/2016		Quyết định số 8873/QĐ-BCT ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Công thương Ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Sở Giao thông vận tải	Quyết định số 2350/QĐ- UBND ngày 19/8/2016		Quyết định 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải
3	Sở Giáo dục và Đào tạo		Đang điều chỉnh	Quyết định số 698/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định số 1094/QĐ- UBND ngày 22/4/2016		Quyết định số 1811/QĐ-BKHĐT ngày 30/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 15/6/2016		<p>1. Quyết định số 4098/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2015 của Bộ KH&CN Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).</p> <p>2. Quyết định số 142 /QĐ-BKHHCN ngày 25/1/2016 của Bộ KH&CN Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: hoạt động khoa học và công nghệ).</p> <p>3. Quyết định số 3956/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Lĩnh vực: Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân).</p> <p>4. Quyết định số 3798/QĐ-BKHHCN ngày 23/12/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ KH&CN (Lĩnh vực: hoạt động khoa học và công nghệ).</p> <p>5. Quyết định số 3592/QĐ-BKHHCN ngày 10/12/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ KH&CN (Lĩnh vực: hoạt động khoa học và công nghệ)</p>
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	<p>- Quyết định số 2115/QĐ-UBND ngày 25/7/2016</p> <p>- Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 29/8/2016</p>		Quyết định 1938/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
7	Sở Ngoại vụ		Đang điều chỉnh	- Quyết định 2081/QĐ-BNG ngày 04/8/2015 công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao.
8	Sở Nội vụ		Đang điều chỉnh	<p>1. Quyết định 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 công bố TTHC về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p> <p>2. Quyết định 580/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.</p> <p>3. Quyết định số 631/QĐ-BNV ngày 28/7/2015</p> <p>4. Quyết định số 667/QĐ-BNV ngày 03/8/2015</p>

				<p>5. Quyết định số 689/QĐ-BNV ngày 07/8/2015</p> <p>6. Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11/8/2015</p> <p>7. Quyết định số 868/QĐ-BNV ngày 17/8/2015</p>
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		Đang điều chỉnh	- Quyết định 63/QĐ-BNNPTNT ngày 11/01/2016 công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ NNPTNT
10	Sở Tài chính	Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2016		- Quyết định 2402/QĐ-BTC ngày 13/11/2015 công bố thủ tục hành chính đã chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	<p>- Quyết định 71/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 công bố TTHC lĩnh vực môi trường</p> <p>- Quyết định 1446/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 công bố TTHC lĩnh vực đất đai</p>	Đang điều chỉnh các lĩnh vực khác.	- Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 về việc Công bố thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
12	Sở Thông tin và Truyền thông		Chưa rà soát	- Quyết định 453/QĐ-BTTTT ngày 20/3/2016 công bố TTHC mới/sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ hoặc hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và truyền thông.
13	Sở Tư pháp	- Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 công bố TTHC lĩnh vực công chứng.		<p>1. Quyết định số 1972/QĐ-BTP ngày 9/11/2015 về việc công bố TTHC trong lĩnh vực bồi thường nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>2. Quyết định số 2077/QĐ-BTP ngày 24/11/2015 về việc công bố TTHC trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>3. Quyết định số 2109/QĐ-BTP ngày 30/11/2015 về việc công bố TTHC trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p>

		- Quyết định 1487/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 công bố Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.		<p>4. Quyết định số 2206/QĐ-BTP ngày 17/12/2015 về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong lĩnh vực đăng ký giao dịch;</p> <p>5. Quyết định số 2243/QĐ-BTP ngày 24/12/2015 về việc công bố TTHC trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p> <p>6. Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 29/2/2016 về việc ban hành TTHC mới trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p> <p>7. Quyết định số 925/QĐ-BTP ngày 25/4/2014 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>8. Quyết định số 1021/QĐ-BTP ngày 5/5/2014 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>9. Quyết định số 3404/QĐ-BTP ngày 18/12/2014 về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>10. Quyết định số 3541/QĐ- BTP ngày 31/12/2014 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;</p> <p>11. Quyết định số 1382/QĐ-BTP ngày 29/7/2015 về việc công bố thủ tục mới ban hành trong lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;</p> <p>12. Quyết định số 1500/QĐ-BTP ngày 13/8/2015 về việc công bố thủ tục sửa đổi, bổ sung, ban hành mới trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp (thủ tục Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi).</p> <p>13. Quyết định số 1557/QĐ-BTP ngày 26/8/2015 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực thi hành án dân sự thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p>
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		Chưa rà soát	- Quyết định 3637/QĐ-BVHTTDL ngày 26/10/2015 công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
15	Sở Xây dựng	Quyết định số 1277/QĐ-	Đang điều chỉnh	- Quyết định 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

		UBND ngày 10/5/2016		
16	Sở Y tế		Đang điều chỉnh	- Quyết định 3829/QĐ-BYT ngày 10/9/2015 công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
17	Thanh tra tỉnh	Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2016		<p>1. Quyết định số 3812/QĐ-TTCP ngày 22/12/2015 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.</p> <p>2. Quyết định số 1345/QĐ-TTCP ngày 27/05/2015 về công bố thủ tục hành chính về tiếp công dân và Quyết định số 1346/QĐ-TTCP ngày 27/05/2015 về việc công bố thủ tục hành chính về xử lý đơn thư và thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ.</p> <p>3. Quyết định số 2333/QĐ-TTCP ngày 01/10/2014 về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ.</p> <p>4. Quyết định số 1294/QĐ-TTCP ngày 04/6/2014 Về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ</p>
18	Ban Quản lý Khu kinh tế	Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 25/7/2016		
19	Bộ TTHC của UBND tỉnh	Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 13/9/2016		
20	Bộ TTHC của cấp huyện	Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 15/9/2016		
21	Bộ TTHC của cấp xã	Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 06/4/2016		

Phụ lục 2

BẢNG THỐNG KÊ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT SO QUY ĐỊNH

(Đính kèm Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2016 của UBND tỉnh An Giang)

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN CẤP TỈNH		TTHC THUỘC THẨM QUYỀN	TTHC CẮT GIẢM THỜI GIAN	Tỷ lệ TTHC cắt giảm
1	Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang	25	4	16 %
2	Sở Công thương tỉnh An Giang	113	58	51,3 %
3	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang	20	14	70 %
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang	116	60	51,7 %
5	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang	34	0	0
6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang	87	22	25,2 %
7	Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang	3	0	0
8	Sở Nội vụ tỉnh An Giang	40	9	22,5 %
9	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang	69	2	2,8 %
10	Sở Thông tin và truyền thông tỉnh An Giang	32	2	6,25 %
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh An Giang	104	0	0

12	Sở Xây dựng tỉnh An Giang	62	23	37 %
13	Sở Y tế tỉnh An Giang	102	24	23,5 %
14	Thanh tra tỉnh An Giang	9	0	0
15	Sở Giao thông Vận tải tỉnh An Giang	166	124	74,6 %
16	Sở Tài chính tỉnh An Giang	41	41	100 %
17	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	106	24	22,6 %
18	Sở Tư pháp tỉnh An Giang	105	18	17,1 %
TỔNG		1234	425	34,4 %
<i>Tổng số cơ quan chuyên môn (trừ Văn phòng UBND tỉnh)</i>			18	
<i>Tổng số cơ quan có TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết</i>			14	
<i>Tổng số cơ quan không có TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết</i>			4	
<i>Tổng số TTHC hiện hành</i>			1.234	
<i>Tổng số TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết</i>			425	đạt tỉ lệ 34% trên tổng số TTHC hiện hành
<i>Tỉ lệ thời gian cắt giảm bình quân của mỗi TTHC</i>			37%	

Phụ lục 3

Tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện chế độ, thông tin báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính
(Đính kèm Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2016 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Tên đơn vị	Kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo (Văn bản giấy)	Kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo (Trên hệ thống quản lý và đánh giá)	Ghi chú
1	Sở Tư pháp	x	X	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	X	
3	Sở Công thương	x	X	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x	X	
5	Sở Xây dựng	x	X	
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	x	X	
7	Sở Thông tin và Truyền thông	x	X	
8	Sở Khoa học và Công nghệ	x	X	
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	x	X	
10	Sở Y tế	x	X	
11	Thanh tra tỉnh	x	X	
12	Sở Nội vụ	x	X	
13	Sở Ngoại vụ	x	X	
14	Sở Giao thông Vận tải	x	X	
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x	X	

16	Sở Tài chính	x	X	
17	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	x	X	
18	Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên	x	X	
19	Ủy ban nhân dân thị xã Châu Đốc	x	X	
20	Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu	x	X	
21	Ủy ban nhân dân huyện An Phú	x	X	
22	Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	x	X	
23	Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú	x	X	
24	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới	x	X	
25	Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân	x	X	
26	Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn	0	X	
27	Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên	x	X	
28	Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn	x	X	
29	Cục thuế tỉnh An Giang	x		
30	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	x		
31	Kho bạc Nhà nước tỉnh	x		
32	Hải quan tỉnh An Giang	x		
33	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh An Giang	x		
34	Công an tỉnh An Giang	x		

Ghi chú:

- x: đã thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC và thực hiện nghiêm túc chế độ, thông tin báo cáo theo quy định (đủ điều kiện chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát TTHC).

- 0: Chưa gửi báo cáo.